

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2019/TLST/ HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Lư Văn N - Sinh năm 1976.

* Bị đơn: Chị Tăng Thị T - Sinh năm 1976.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lư Văn N và chị Tăng Thị T.

2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lư Văn N và chị Tăng Thị T đều thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Anh Lư Văn N và chị Tăng Thị T đều xác định các con chung đều trưởng thành trên 18 tuổi, tự lao động nuôi sống được bản thân nên cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Lư Văn N và chị Tăng Thị T đã tự thoả thuận xong nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

* **Án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lư Văn N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Khoản tiền tạm nộp dự phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số **AA/2018/0005388** ngày 02/4/2019 của anh Lư Văn N được trừ vào án phí, anh N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà